

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày 22- 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Minh Tuấn

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đỗ Hồng Phúc

2/ Ông Phan Đức Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Kim Bách Chiến - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/QĐXXHS-ST ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Văn T, sinh ngày 14/7/1996; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Phạm Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2018 cho đến nay (có mặt).

2/ Kim Xuân M, sinh ngày 10/6/1995; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kim Xuân H và bà Trần Thị A; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2018 cho đến nay (có mặt).

- Người bị hại:

Anh Tạ Ngọc C (tên gọi khác là NG), sinh năm 1993 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963

2/ Bà Phạm Thị K, sinh năm 1967

Đều cư trú tại: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (đều có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn P, sinh năm 1993(vắng mặt);
2. Anh Vũ Văn N, sinh năm 1993(vắng mặt);
3. Anh Bùi Văn B, sinh năm 1993(vắng mặt);
4. Anh Vũ Văn D, sinh năm 1993(vắng mặt);

Đều cư trú: Thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1979(vắng mặt);
6. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972 (có mặt).

Đều cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h ngày 25/3/2018, anh P điều khiển xe mô tô BKS: 88F1 - 305.88 chở T và M đến quán ĐD ở thôn C, xã Đ, huyện Y của vợ chồng anh Nguyễn Văn Đ để ăn đêm. Khoảng 01h cùng ngày, Tạ Ngọc C (tức NG), Vũ Văn N, Bùi Văn B, Vũ Văn D cũng đến quán ăn của gia đình anh Đ. Do quen biết từ trước nên anh P mời nhóm của C ngồi cùng bàn tuy nhiên chỉ có anh B đồng ý còn C, N và D đi vào bên trong gọi đồ ăn. Khi T tiếp tục mời nhóm của C sang bàn ngồi cùng thì C nói: “Mày nói ít thôi không chết đấy”. Khoảng 10 phút sau thì C, N và D cùng đứng dậy đi ra ngoài cửa quán. Khi đi qua bàn của nhóm anh P thì C chỉ tay vào T nói: “Đây là lần thứ hai, mày đừng để đến lần thứ ba”. Nghĩ C bị say rượu nên N mượn chìa khóa xe mô tô của B đưa C về nhà. Lúc này, anh P cũng đứng dậy đi ra cửa quán nói chuyện với D còn T, M và B vẫn tiếp tục ngồi ăn uống với nhau. Trong khi ngồi ăn uống, M có nói với mọi người: “Con dao này đi đâu em cũng mang theo” đồng thời lấy từ trong túi quần đùi đang mặc ra 01 con dao bấm (loại dao gấp) bằng kim loại cho B và T xem rồi lại cất vào trong túi.

Trên đường về, do vẫn còn bực tức vì mâu thuẫn từ trước với T nên C bảo N quay lại quán ăn đêm. Tới nơi, C xuống xe nhặt 01 cục bê tông kích thước khoảng (5 x 7)cm có sẵn trước cửa quán rồi đi vào bên trong. Thấy vậy, M chỉ tay về phía C nói: “T ơi cẩn thận đằng sau kia”. T quay mặt lại thì C đi ra phía cửa quán, T cũng đứng dậy đi theo hỏi: “Có việc gì thế anh?”, C cầm cục bê tông ném về phía T nhưng không trúng. T lao đến dùng tay nắm 02 phát vào người C, C cũng dùng tay chân đá lại T. Khi N và D chạy đến can ngăn T thì M cũng lao vào dùng tay nắm 01 phát trúng vào người C. Thấy vậy, N và D

buông T ra cùng đến can ngăn M thì T tiếp tục lao vào đánh nhau với C. C dùng chân đạp 01 phát trúng vào bụng làm T ngã xuống nền đường rồi bỏ chạy về hướng ngã ba thôn C, xã Đ. T vùng dậy đuổi theo thì bị C dùng chân đạp trúng người ngã lăn ra đường. T liền quay lại chỗ M đang đứng nói: “Đưa cho tao con dao”, M lấy con dao gấp từ trong túi quần ra đưa cho T. T cầm dao ở tay phải tiếp tục đuổi theo C, khi T đang áp sát thì bị C dùng chân đạp ngã ra đường. Do bức tức nên T vùng dậy bấm chốt an toàn làm lưỡi dao bật ra rồi đâm về phía người C do trời tối nên không xác định vào vị trí cụ thể nào. Tuy nhiên, phần lưỡi dao của T đã đâm trúng vào vùng bụng bên trái của C. Lúc này, B chạy đến can ngăn thì C nói cho biết đã bị T đâm bị thương, B bảo C đứng chờ để B lấy xe mô tô đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. Khi B đi lấy xe thì C đi bộ về hướng thôn C, xã B rồi ngã ra nằm bất tỉnh tại sân chùa ở gần đó.

Sau khi đâm C xong T chạy lại chỗ M, thấy dao trong tình trạng mở, T hỏi M hỏi: “Mày xiên trúng không?” thì T nói: “Đâm trúng 01 phát nhưng không biết trúng chỗ nào” rồi đưa lại con dao cho M. M bấm chốt khóa an toàn, gấp lưỡi dao lại rồi đút vào trong túi quần đang mặc. Do sợ tiếp tục xảy ra đánh nhau nên anh P bảo T đi về thì T nhờ anh P chở T và M ra khu vực ngã tư Q thuộc phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên. Khi đi qua hiệu sửa chữa xe mô tô X cách ngã ba thôn C, xã Đ khoảng 50m, M ném con dao xuống rìa đường bên phải theo chiều đi của mình. Tới ngã tư Q, T xuống xe đi bộ đến phòng trọ ngủ nhờ còn M và anh P cũng đi về nhà.

Tại Văn bản số: 104/TTg ngày 27/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Anh Tạ Ngọc C bị các vết thương sau: Vùng hạ sườn có 01 vết thương nằm dọc, kích thước nhỏ xếp 02%; 01 vết mổ đường trắng giữa trên và dưới rốn, kích thước lớn, xếp 08%; 02 dẫn lưu ổ bụng, mỗi vết xếp 01%; khâu dạ dày xếp 31%; khâu rách đại tràng xếp 41%. Tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại bằng 64% (sáu mươi tư phần trăm) “Theo nguyên tắc cộng lùi”. Cơ chế hình thành vết thương có thể do vật sắc nhọn gây nên. Hiện tại nạn nhân đang nằm điều trị phẫu thuật làm hậu môn nhân tạo, khi nào ổn định ra viện sẽ giám định bổ sung sau.

Ngày 30/6/2018, Cơ quan điều tra tiếp tục trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh C và tích cực vận động, thuyết phục nạn nhân đi giám định. Tuy nhiên sau khi điều trị sức khỏe anh C đã ổn định, 02 bên đã thỏa thuận việc bồi thường dân sự nên anh C kiên quyết từ chối giám định bổ sung thương tích và cam kết sau này sẽ không khiếu nại, khiếu kiện gì. Do đó Cơ

quan điều tra không có căn cứ để xác định tỷ lệ phần trăm thương tích của anh C sau khi điều trị phẫu thuật làm hậu môn nhân tạo.

Ngày 01/7/2018, Công an huyện Yên Lạc đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với C số tiền 750.000đ.

Đối với các anh Phạm Văn P, Vũ Văn N, Bùi Văn B, Vũ Văn D tuy có mặt tại nơi Nguyễn Văn T, Kim Xuân M đánh nhau và gây thương tích cho anh C nhưng chỉ đứng ra can ngăn, không ai có hành động hô hào, giúp sức, tạo điều kiện gì cho các bị can gây thương tích cho nạn nhân, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo cùng gia đình đã thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường cho anh C 60.000.000đ, trong đó bị cáo T và gia đình bồi thường 51.000.000đ, bị cáo M bồi thường 9.000.000đ. Đến nay anh C đã nhận đủ và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Vật chứng thu giữ: 01 dao bằng kim loại màu đen chuôi dài 12cm, thân dài 10cm, lưỡi bằng sắt sắc nhọn, chỗ rộng nhất bằng 02cm.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT- VKS ngày 18/7/2018 Viện kiểm sát nhân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Kim Xuân M từ 05 năm 02 tháng đến 05 năm 04 tháng tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Do có mâu thuẫn cá nhân, khoảng 01h ngày 25/3/2018, tại khu vực thôn C, xã Đ, huyện Y, Kim Xuân M cho Nguyễn Văn T mượn dao bấm là hung khí nguy hiểm để T đâm anh Tạ Ngọc C gây tổn hại 64% (sáu mươi tư phần trăm) sức khỏe.

[3]. Xét lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo T và M đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

d, Gây thương tích... cho... người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên nhưng thuộc... trường hợp quy định tại... điểm a... khoản 1 Điều này”...

Điểm a khoản 1 Điều 134 quy định:

“a. Dùng hung khí nguy hiểm”.

Xét tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng bụng của anh Tạ Ngọc C gây thương tích 64%. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Do vậy, cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra và nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T, thấy rằng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã tích cực thăm hỏi, bồi thường cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra với số tiền là 51.000.000đ, người bị hại có lỗi một phần. Ngoài ra, anh C là người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Kim Xuân M là đồng phạm trong vụ án này, M là người trực tiếp đâm anh C nhưng không gây thương tích gì, nhưng sau đó M cho T mượn dao là hung khí nguy hiểm dẫn đến việc T gây thương tích cho anh C. Do vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo M có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Cũng như bị cáo T, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tích cực thăm hỏi, bồi thường cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra với số tiền là 9.000.000đ, người bị hại có lỗi một phần. Anh C là người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Tạ Ngọc C sau khi đã nhận tiền bồi thường không đề nghị gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại màu đen chuôi dài 12cm, thân dài 10cm, lưỡi bằng sắt sắc nhọn, chỗ rộng nhất bằng 02cm T dùng vào việc phạm tội.

[6]. Về án Phí: Bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1/ Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/4/2018.

- Xử phạt bị cáo Kim Xuân M 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/4/2018.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 dao bấm bằng kim loại màu đen chuôi dài 12cm, thân dài 10cm, lưỡi bằng sắt sắc nhọn, chỗ rộng nhất bằng 02cm.

3/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn T và Kim Xuân M mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Hoàng Minh Tuấn